

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **491/2022/DS- PT**

Ngày: 30/11/2022

*V/v: Tranh chấp hợp đồng
vay vốn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Toàn Giang

Các Thẩm phán: Ông Đinh Như Lâm

Ông Đỗ Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ninh Việt Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Phương Liên - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 362/2022/TLPT – DS ngày 06/10/2022 về “*Tranh chấp hợp đồng vay vốn*”.

Bản án dân sự sơ thẩm số 137 ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân quận Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 461/2022/QĐXX-PT ngày 09/11/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Phương L , sinh năm 1975

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 4, ngõ 4 Nguyễn Văn T , tổ dân phố 5, phường ML1, quận HĐ, Thành phố Hà Nội.

- Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH MTV S

Trụ sở: BT16A3-12 Làng Việt Kiều Châu Âu, Khu đô thị mới ML, phường ML1, quận HĐ, Thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 01.3.2021)

- Người đại diện theo pháp luật: Luật sư Phạm Hồng S – Giám đốc.

Ông Phạm Hồng S cử luật sư Trần Văn V và bà Bùi Thu H tham gia tố tụng (Quyết định ngày 17.6.2022). Bà Bùi Thu H có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD (PTICO)

Trụ sở: Số 82 (địa chỉ cũ 38) phố CL , phường LT , quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 17 Tòa nhà M, số 5, ngõ 82 DT , phường DVH, quận CG , Thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Phú B- Tổng giám đốc

- Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Trịnh Quang C , địa chỉ: Số 165, ngõ 173, đường Hoàng Hoa T , phường Ngọc H , quận BD , Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

2. Ông Bùi Hoài T, địa chỉ: Số 14, hẻm 267/2/16 đường Hoàng Hoa T , phường LG, quận BD, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa.* (Văn bản ủy quyền ngày 27.6.2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 04.10.2021 của bà Trần Thị Phương L và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án do bà Bùi Thu H đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:***

Bà Trần Thị Phương L nguyên là kỹ sư thiết kế thuộc Chi nhánh miền Bắc của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD (sau đây gọi tắt là Công ty). Năm 2008 khi Công ty gặp khó khăn cần huy động vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh, bà đã cho Công ty vay vốn bằng khoản tiền lương mà Công ty nợ.

Ngày 26.3.2008, giữa bà Trần Thị Phương L và Công ty ký Hợp đồng vay vốn số 134/2008/PTICC-HĐVV, số tiền vay là 82.150.104 đồng, mục đích vay là phục vụ sản xuất kinh doanh theo phương án huy động vốn năm 2008, thời hạn vay là 24 tháng kể từ ngày 27.3.2008. Lãi suất áp dụng cho khoản vay từ 27.3.2008 đến 26.3.2009 là 8,5%/năm. Lãi suất áp dụng cho khoản vay từ 27.3.2009 sẽ áp dụng theo lãi suất trái phiếu Chính phủ (do Ngân hàng Phát triển Nhà nước Việt Nam phát hành loại thời hạn 5 năm) kỳ gần nhất liền trước ngày 27.3.2009. Việc thay đổi lãi suất sẽ được PTICC thông báo bằng văn bản qua đường thư, fax hoặc gửi trực tiếp đến Bên Cho vay. Trường hợp PTICC không có thông báo thì lãi suất áp dụng trong thời kỳ trả nợ tiếp theo được coi là không điều chỉnh và bằng lãi suất của kỳ hạn liền trước.

Tiền gốc, lãi được thanh toán làm 02 đợt:

- Đợt 1: Ngày 27.3.2009 thanh toán 50% nợ gốc + lãi
- Đợt 2: Ngày 27.3.2010 thanh toán hết nợ gốc + lãi

Năm 2012, hai bên ký Phụ lục 01 – Hợp đồng vay vốn Cán bộ công nhân viên để xác nhận lại số tiền vay giảm xuống vì giảm doanh thu quyết toán công ty trong giai đoạn 2008-2010 do các cơ quan thanh tra kiểm tra xác định lại quỹ tiền lương, số tiền lương công ty phải trả cho người lao động từ 2004 – 2007 và trừ thuế thu nhập cá nhân, các quỹ người lao động phải nộp năm 2008. Phụ lục xác định số tiền gốc vay là 48.717.374 đồng, lãi phải trả đến 31.12.2011 là 12.259.522 đồng, dự kiến Công ty trả hết nợ gốc và lãi cho bà Lý vào ngày 31.12.2014.

Công ty đã trả bà Trần Thị Phương L 37.200.456 đồng nợ gốc, cụ thể:

- Ngày 31.12.2008: Công ty trả 5.130.000 đồng
- Ngày 31.12.2009: Công ty trả 8.297.000 đồng
- Ngày 31.12.2010: Công ty trả 9.153.000 đồng
- Ngày 10.10.2012: Công ty trả 3.000.000 đồng
- Ngày 24.10.2012: Công ty trả 2.228.000 đồng
- Ngày 31.12.2014: Công ty trả 2.091.000 đồng
- Ngày 06.05.2015: Công ty trả 1.882.000 đồng
- Ngày 02.10.2015: Công ty trả 2.540.456 đồng
- Ngày 30.12.2015: Công ty trả 2.879.000 đồng

Công ty còn nợ gốc số tiền là: 11.516.918 đồng.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng vay vốn và Phụ lục 01, Công ty không thanh toán đúng thỏa thuận qua việc chỉ trả một phần gốc và trả không đúng hạn, không trả lãi vay.

Ngày 20.10.2019, Công ty gửi công văn (không số) yêu cầu bà Trần Thị Phương L mang Hợp đồng vay vốn và Phụ lục 01 của Hợp đồng đến đối chiếu, ký xác nhận vào bảng số liệu nợ gốc tính đến ngày 30.8.2019 do Công ty lập. Công ty cam kết thanh toán cho các hợp đồng hoàn thiện trước 16h ngày 12.12.2019. Tuy nhiên sau đó Công ty không thực hiện thanh toán.

Nay bà Trần Thị Phương L khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

Buộc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD phải thanh toán cho bà Trần Thị Phương L nợ gốc là: 11.516.918 đồng, nợ lãi từ ngày 27.3.2008 đến ngày 31.12.2011 (đã được xác nhận tại phụ lục hợp 01 năm 2012) là 12.259.522 đồng, nợ lãi từ ngày 01.01.2012 đến ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất 8,5%/năm là 13.601.683 đồng. Tổng cộng là 37.378.123 đồng

Ngoài ra nguyên đơn không còn yêu cầu gì khác.

*** Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không có văn bản nêu quan điểm về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không nộp tài liệu chứng cứ ngoài việc gửi Giấy ủy quyền số 76/UQ-PTICO ngày 27.6.2022.**

Bản án dân sự sơ thẩm số 137 ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân quận Đã **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Phương L đối với Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD (PTICO).

2. Buộc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD (PTICO) phải thanh toán cho bà Trần Thị Phương L nợ gốc là 11.516.918 đồng, nợ lãi từ ngày 27.3.2008 đến ngày xét xử sơ thẩm 10.8.2022 là 25.861.205 đồng. Tổng cộng là 37.378.123 đồng (Ba mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, một trăm hai mươi ba đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người bị thi hành án chưa thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án xong.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Thịnh Quang Chiến và ông Bùi Hoài Thanh kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày: Công ty có chủ trương vay vốn để mở rộng sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên việc vay vốn của các cá nhân trong đó có bà Lý là không có thật vì Hợp đồng vay vốn không phù hợp với quy định của pháp luật. Công ty không có phiếu thu tiền do bà Lý nộp. Bà Lý cũng không xuất trình được chứng từ về việc nộp tiền vào công ty. Đề nghị HĐXX hủy bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Căn cứ Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 137/2022/DS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

[1]. **Về hình thức:** Đơn kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Thịnh Quang Chiến và ông Bùi Hoài Thanh nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

[2] **Về nội dung:** Xét kháng cáo của bị đơn

[2.1]. Ngày 26.3.2008 bà Trần Thị Phương L và Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BĐ ký Hợp đồng vay vốn số 134/2008/PTICC-HĐVV ngày 26.3.2008 số tiền vay 82.150.104 đồng, mục đích vay là phục vụ sản xuất kinh doanh theo phương án huy động vốn năm 2008, biện pháp bảo đảm là tín chấp, thời hạn vay là 24 tháng kể từ ngày 27.3.2008. Lãi suất áp dụng cho khoản vay từ ngày 27.3.2008 đến ngày 26.3.2009 là 8,5%. Lãi suất áp dụng cho khoản vay từ ngày 27.3.2009 sẽ áp dụng theo lãi suất trái phiếu Chính Phủ (do Ngân hàng Phát triển Nhà nước Việt Nam phát hành loại thời hạn 5 năm) kỳ gần nhất liền trước ngày 27.3.2009. Việc thay đổi lãi suất sẽ được PTICC thông báo bằng văn bản qua đường thư, fax hoặc gửi trực tiếp đến Bên Cho vay. Trường hợp PTICC không có thông báo thì lãi suất áp dụng trong thời kỳ trả nợ tiếp theo được coi là không điều chỉnh và bằng lãi suất của kỳ hạn liền trước.

Tiền gốc, lãi được thanh toán làm 02 đợt:

- Đợt 1: Ngày 27.3.2009 thanh toán 50% nợ gốc + lãi
- Đợt 2: Ngày 27.3.2010 thanh toán hết nợ gốc + lãi

Năm 2012, hai bên ký Phụ lục 01 – Hợp đồng vay vốn Cán bộ công nhân viên để xác nhận lại số tiền vay giảm xuống vì giảm doanh thu quyết toán công ty trong giai đoạn 2008-2010 do các cơ quan thanh tra kiểm tra xác định lại quỹ tiền lương, số tiền lương công ty phải trả cho người lao động từ 2004 – 2007 và trừ thuế thu nhập cá nhân, các quỹ người lao động phải nộp năm 2008. Phụ lục xác định số tiền gốc vay là 48.717.374 đồng, lãi phải trả đến ngày 31.12.2011 là 12.259.522 đồng, dự kiến Công ty trả hết nợ gốc và lãi cho bà Lý vào ngày 31.12.2014.

Tại Phụ lục 01 Hợp đồng vay vốn cán bộ công nhân viên năm 2012 và Công văn (không số) ngày 20.10.2019 Công ty xác nhận đã trả cho nguyên đơn 37.200.456 đồng, cụ thể:

- Ngày 31.12.2008: Công ty trả 5.130.000 đồng
- Ngày 31.12.2009: Công ty trả 8.297.000 đồng

- Ngày 31.12.2010: Công ty trả 9.153.000 đồng
- Ngày 10.10.2012: Công ty trả 3.000.000 đồng
- Ngày 24.10.2012: Công ty trả 2.228.000 đồng
- Ngày 31.12.2014: Công ty trả 2.091.000 đồng
- Ngày 06.5.2015: Công ty trả 1.882.000 đồng
- Ngày 02.10.2015: Công ty trả 2.540.456 đồng
- Ngày 30.12.2015: Công ty trả 2.879.000 đồng

Số tiền nợ gốc chưa thanh toán là 11.516.918 đồng. Quá trình vay vốn, Công ty chưa thanh toán lãi cho bà Trần Thị Phương L .

Theo Hợp đồng vay vốn số 134/2008/PTICC-HĐVV ngày 26.3.2008 ký giữa hai bên, Phụ lục 01 Hợp đồng vay vốn cán bộ công nhân viên năm 2012 và Công văn (không số) ngày 20.10.2019 Công ty gửi bà Trần Thị Phương L xác nhận số nợ gốc đã thanh toán và số nợ gốc chưa thanh toán cho bà Trần Thị Phương L tại Bảng số liệu gốc vay theo hợp đồng vay vốn tính đến ngày 30.8.2019.

Bà Trần Thị Phương L xác nhận Công ty đã thanh toán 37.200.456 đồng nợ gốc, còn 11.516.918 đồng nợ gốc chưa thanh toán như các văn bản trên là đúng.

Bị đơn phía Công ty cho rằng Hợp đồng vay vốn là không, giả tạo vì không có giấy nộp tiền vào công ty. Đề nghị đưa ông Hoàng Ứng Huyền - nguyên giám đốc Công ty là người ký hợp đồng vay vốn với nguyên đơn tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Xét thấy Hợp đồng vay vốn và Phụ lục 01 được ký kết giữa Công ty với bà Trần Thị Phương L là hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên xác định là hợp pháp và có hiệu lực thi hành đối với các bên tham gia. Do Công ty vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà Trần Thị Phương L khởi kiện yêu cầu Công ty thanh toán 11.516.918 đồng nợ gốc cho bà Trần Thị Phương L .

Bản án sơ thẩm căn cứ Khoản 2 Điều 155, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc Công ty thanh toán nợ gốc là 11.516.918 đồng cho bà Trần Thị Phương L là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, Công ty không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho kháng cáo nên không có căn cứ để xem xét.

Xét, Hợp đồng vay vốn và Phụ lục 01, ông Hoàng Ứng Huyền ký hợp đồng vay vốn với bà Trần Thị Phương L với tư cách là người đại diện của Công ty, không phải với tư cách cá nhân nên không cần thiết phải đưa ông Hoàng Ứng Huyền tham gia tố tụng.

[2.2]. Đối với yêu cầu tính lãi của số tiền cho vay: Như đã phân tích ở trên Công ty phải có trách nhiệm trả lãi theo Hợp đồng vay vốn và Phụ lục 01 đã ký.

Lãi vay từ ngày 27.3.2008 đến ngày 31.12.2011 đã được các bên thống nhất tại Phụ lục 01 là 12.259.522 đồng. Lãi vay từ ngày 01.01.2012 đến ngày xét xử tính theo mức lãi suất 8,5%/năm đối với số tiền nợ gốc chưa trả là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận. Buộc Công ty thanh toán nợ lãi cho bà Trần Thị Phương L là 13.545.360 đồng, cụ thể:

- Từ ngày 01.01.2012 đến ngày 09.10.2012 là:
 $26.137.374 \text{ đồng} \times 0,0002329\%/\text{ngày} \times 283 \text{ ngày} = 1.722.560 \text{ đồng}.$
- Từ ngày 10.10.2012 đến ngày 23.10.2012 là:
 $23.137.374 \text{ đồng} \times 0,0002329\%/\text{ngày} \times 14 \text{ ngày} = 75.434 \text{ đồng}.$

- Từ ngày 24.10.2012 đến ngày 30.12.2014 là:
 $20.909.374 \text{ đồng} \times 0,0002329\%/\text{ngày} \times 798 \text{ ngày} = 3.885.706 \text{ đồng}.$
- Từ ngày 31.12.2014 đến ngày 05.5.2015 là:
 $18.818.374 \text{ đồng} \times 0,0002329\%/\text{ngày} \times 126 \text{ ngày} = 552.177 \text{ đồng}.$
- Từ ngày 06.5.2015 đến ngày 01.10.2015 là:
 $16.936.374 \text{ đồng} \times 0,0002329\%/\text{ngày} \times 149 \text{ ngày} = 587.669 \text{ đồng}.$
- Từ ngày 02.10.2015 đến ngày 29.12.2015 là:
 $14.395.918 \text{ đồng} \times 0,0002329\%/\text{ngày} \times 89 \text{ ngày} = 298.370 \text{ đồng}.$
- Từ ngày 30.12.2015 đến ngày 11.8.2022 là:
 $11.516.918 \text{ đồng} \times 0,0002329\%/\text{ngày} \times 2416 \text{ ngày} = 6.479.765 \text{ đồng}.$

Tổng số tiền lãi Công ty phải thanh toán cho bà Trần Thị Phương L tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 10.8.2022 là 25.861.205 đồng.

Từ những nhận định nêu trên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Bưu điện.

[2.3]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3] Về án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền dự phí kháng cáo đã nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

- Bà Trần Thị Phương L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 155, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015;
- Điều 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD (PTICO). Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 137 ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân quận Đ và Quyết định như sau:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Phương L đối với Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD (PTICO).

[2]. Buộc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD (PTICO) phải thanh toán cho bà Trần Thị Phương L nợ gốc là 11.516.918 đồng, nợ lãi từ ngày 27.3.2008 đến ngày xét xử sơ thẩm 10.8.2022 là 25.861.205 đồng. Tổng cộng là 37.378.123 đồng (Ba mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, một trăm hai mươi ba đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[3]. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả bà Trần Thị Phương L 1.453.000 đồng (Một triệu, bốn trăm năm mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/0069694 ngày 21.01.2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đ.

- Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD phải chịu 1.868.906 đồng (Một triệu, tám trăm sáu mươi tám nghìn, chín trăm linh sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí dân sự phúc thẩm: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng BD phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền dự phí kháng cáo đã nộp tại Biên lai thu số AA/2020/0070562 ngày 05/8/2022 của Chi cục thi hành án quận Đ, Thành phố Hà Nội .

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đ;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

VŨ TOÀN GIANG

